

Bản án số: 126 /2021/HS-PT
Ngày: 15-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Đồng;

Bà Lê Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 134/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo **Trần Quốc H, Bùi Trường N**, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Quốc H, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1974; vợ tên Trần Thị Phương D, sinh năm 1990; có 01 người con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-12-2020 cho đến nay. (có mặt)

2. Bùi Trường N, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; vợ tên Hà Thị X, sinh năm 1996 (đã ly hôn); có 01 người con, sinh năm 2015; tiền án: Không có;

Tiền sự: tại Quyết định số 49 ngày 26-11-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 22-12-2019. (Chưa hết thời hạn được xem là xóa tiền sự)

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-12-2020 cho đến nay. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Bùi Trường A. Không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc H, Bùi Trường N, Bùi Trường A là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 12-2020, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, Trần Quốc H bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy dưới sự giúp sức của Bùi Trường N. Trần Quốc H đưa tiền cho Bùi Trường N nhiều lần mua ma túy của Lê Thanh T, Dương Hồng N và đối tượng tên Hùng T không rõ lý lịch với giá từ 980.000 đồng đến 1.500.000 đồng, sau đó đem về giao lại cho Trần Quốc H phân ra thành nhiều bịch nhỏ để bán lại cho người nghiện thì Bùi Trường N được Trần Quốc H trả công bằng việc cho ma túy sử dụng; trong đó lần mua sau cùng vào ngày 19-12-2020, Bùi Trường N mua 02 bịch ma túy của Hùng T với giá 980.000 đồng. Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho Bùi Trường N hoặc Trần Quốc H để mua ma túy, sau đó Bùi Trường N điều khiển xe mô tô biển số: 70U1-2504 chở Trần Quốc H đem ma túy đến điểm hẹn bán cho người nghiện, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Lê Thanh H 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, vào đầu tháng 12-2020 và ngày 09-12-2020, tại khu vực miếu T thuộc ấp C, xã T, huyện G.

- Bán ma túy cho Nguyễn Thanh T 04 lần, mỗi lần 01 bịch giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, vào đầu tháng 12-2020, tại nhà của Thuận thuộc ấp S, xã P, huyện G.

- Bán ma túy cho Lê Văn L 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, vào ngày 01-12-2020 và ngày 18-12-2020, tại khu phố T, thị trấn G và khu vực ấp C, xã T, huyện G.

- Bán cho Bùi Trường A 01 lần, 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng, vào ngày 18-12-2020, tại khu vực miếu T thuộc ấp C, xã T, huyện G.

- Bán cho Lê Văn T 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá 500.000 đồng vào các ngày 15, 19 tháng 12-2020, tại khu vực vòng xoay thị trấn G thuộc khu phố T, thị trấn G. Trong đó, lần sau cùng vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19-12-2020, Lê Văn T cùng với Võ Thanh T mỗi người hùn 250.000 đồng, sau đó Lê Văn T gọi điện thoại cho Bùi Trường N để hỏi mua 500.000 đồng ma túy và hẹn đến khu vực vòng xoay thị trấn G nhận ma túy. Lê Văn T cùng với Võ Thanh T đến địa điểm trên chờ nhận ma túy. Còn Bùi Trường N báo lại cho Trần Quốc H biết việc Lê Văn T hỏi mua ma túy thì Trần Quốc H kêu Bùi Trường N điều khiển xe mô tô biển số 70U1-2504 đến điểm hẹn. Khi đến nơi, Trần Quốc H lấy 500.000 đồng của Lê Văn T và lấy trong túi quần 550.000 đồng, rồi đưa cho Bùi Trường N kêu đi gặp Hùng T mua túy. Bùi Trường N đến gặp Hùng T mua 02 bịch ma túy giá

980.000 đồng, rồi quay lại chỗ Trần Quốc H, Lê Văn T và Võ Thanh T đang chờ. Bùi Trường N đưa 02 bạch ma túy cho Trần Quốc H thì Trần Quốc H đưa lại cho Bùi Trường N 01 bạch ma túy cất để bán cho người nghiện, còn 01 bạch ma túy Trần Quốc H cầm trên tay chưa phân ra để bán cho Lê Văn T và Võ Thanh T thì bị Công an huyện Gò Dầu đến bắt quả tang thu giữ trên tay trái của Bùi Trường N 01 bạch nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn được niêm phong (Ký hiệu M1); thu giữ trên vỉa hè ngay vị trí Trần Quốc H đứng 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn được niêm phong (Ký hiệu M2), 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, 01 xe mô tô biển số 70U1-2504 và tiền Việt Nam 70.000 đồng.

Ngoài ra, trước thời gian giúp sức cho Trần Quốc H bán ma túy thì Bùi Trường N có bán ma túy cho Nguyễn Thanh P 02 lần, mỗi lần 01 bạch giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, vào các ngày 01, 04 tháng 10-2020, tại khu vực cầu S thuộc ấp X, xã T, huyện G.

Đối với Bùi Trường A bắt đầu bán trái phép chất ma túy cho người nghiện từ tháng 09-2020 đến ngày 18-12-2020, nguồn ma túy là do Bùi Trường A mua của người tên T không rõ lý lịch ở khu vực thị trấn G và mua của Bùi Trường N và Trần Quốc H 01 lần vào ngày 18-12-2020, sau đó đem về phân ra thành nhiều bạch nhỏ để bán lại cho người nghiện. Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho Bùi Trường A để mua ma túy. Bùi Trường A đã bán ma túy cho những người nghiện.

Quá trình điều tra, Bùi Trường N và Bùi Trường A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi của mình. Còn Trần Quốc H không thừa nhận hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số 1982 ngày 25-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8191 gam. Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3894 gam.

Đối với Dương Hồng N bán ma túy cho Trần Quốc H, Bùi Trường N và một số đối tượng khác đã bị bắt, khởi tố trong vụ án khác.

Đối với người tên T không rõ lý lịch bán ma túy cho Bùi Trường A và người đàn ông tên Hùng T không rõ lý lịch bán ma túy cho Bùi Trường N, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Lê Thanh T không thừa nhận bán ma túy cho Bùi Trường N đồng thời không có chứng cứ khác để chứng minh việc bán ma túy của Lê Thanh T nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Lê Thanh H, Lê Văn L, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh P và Lê Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Gò Dầu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc H, Bùi Trường N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-12-2020.

- Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Trường N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-12-2020.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, bị cáo Trần Quốc H và Bùi Trường N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Bùi Trường N giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Quốc H thay đổi nội dung kháng cáo kêu oan.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, đề nghị: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị xem xét được chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trBùi Trường Ah tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22-6-2021 bị cáo Bùi Trường N, bị cáo Trần Quốc H kháng cáo. Qua xem xét đơn kháng cáo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Bị cáo Bùi Trường N, bị cáo Trần Quốc H và Bùi Trường A là các đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng các bị cáo đã cùng nhau mua ma túy về phân nhỏ ra để bán lại kiếm lời, ngày 19-12-2020 trong lúc các bị cáo đang bán ma túy cho đối tượng Lê Thanh T và Võ Thanh T thì bị công an theo dõi và bắt quả tang. Qua Kết luận giám định, khối lượng ma túy giao dịch hai gói được ký hiệu M1 (thu giữ trên tay trái của Bùi Trường N) có trọng lượng là 0,8191 gam, là ma túy, tên gọi Methamphetamine; ký hiệu M2 thu giữ tại vị trí Trần Quốc H đúng, có khối lượng là 0,3894 gam, là ma túy, tên gọi Methamphetamine. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Đối với bị cáo Trần Quốc H: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Quốc H thay đổi kháng cáo, xác định bị cáo kháng cáo kêu oan vì không biết việc mua bán ma túy giữa bị cáo Bùi Trường N với hai đối tượng Lê Văn T và Võ Thanh T. Xét thấy, tại BL 62 ngày 19-12-2020 của Lê Văn T người mua ma túy khai: “Tôi đưa tiền cho Trần Quốc H số tiền 500.000 đồng, Trần Quốc H nhận tiền rồi đưa cho Bùi Trường N, tôi còn thấy Trần Quốc H đưa cho Bùi Trường N thêm 550.000 đồng... sau đó, Trần Quốc H nói với tôi là Bùi Trường N đi lấy ma túy, nghe nói vậy tôi, Võ Thanh T và Trần Quốc H đứng đợi Bùi Trường N” phù hợp với lời khai của Võ Thanh T, phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Trường N... và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử đối với hai bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ.

[3.2] Các bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy và mua bán ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn có ý thực hiện vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện và để có tiền tiếp tục sử dụng ma túy các bị cáo thực hiện việc bán lại kiếm lời. Số lần, số lượt các bị cáo mua bán cho các đối tượng nghiện rất nhiều và có lúc mua bán cùng lúc cho nhiều đối tượng. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với loại độc chất này. Cần xử lý nghiêm để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Mức án của cấp sơ thẩm đã xử đối với hai bị cáo là phù hợp.

[3.3] Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Án phí: Hai bị cáo Trần Quốc H và Bùi Trường N mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc H, Bùi Trường N.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc H, Bùi Trường N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc H 10 (mười) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-12-2020.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Bùi Trường N 09 (chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-12-2020.

3/. Án phí: Bị cáo Trần Quốc H, bị cáo Bùi Trường N mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vu1)
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Gò Dầu;
- TAND huyện Gò Dầu;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang